

TÂY ĐÔ, MỘT THỜI VỚI NHỮNG KỶ NIỆM KHÓ PHAI

Thân tặng các cựu sinh viên Đại Học Luật Cần Thơ

Người nghệ sĩ mù ngân nga câu vọng hòa nhịp tiếng đàn cò. Lời ca trầm buồn réo rắt lan tỏa trên giòng sông mênh mông.

Người nghe thoáng chút buâng khuâng giữa cảnh hoang hôn chập chờn đổ xuống cảnh vật và các xóm làng xa xa.

Đó là khoảng năm 1976-1978 trên bắc Cần Thơ chuyen chở những chiếc xe đồ xộc xạch, sơn phết loang lổ. Hành khách nhón nhác tang thương giữa cảnh đất nước bị tàn phá sau chiến tranh.

Lữ khách lơ đãng vịn tay lên thành cầu tàu nhìn những cánh bèo trôi, cảm nhận được cái hồn vọng cổ, tiếng lòng của người phương Nam.

Từ đó, tình yêu với đất và người phương Nam bỗng giạt dào trong tim.

Từ đó, Tây Đô/ Cần Thơ đã để lại những kỷ niệm khó phai của một thời, một đời.

Trước năm 1975 tôi không có dịp xuống thăm Cần Thơ, dù đoạn đường từ Sài Gòn về đó chỉ dài trên dưới 150km.

Sau biến cố tháng tư 1975, gia đình chúng tôi bị kẹt lại Sài Gòn, trong khi các anh chị em đều đã nhanh chân di tản rồi định cư tại Mỹ.

Dân chúng miền Nam lúc đó như bầy kiến sống trong chảo lửa, lúc nào cũng muốn tìm lối thoát khỏi cái gọi là thiên đường Cộng sản.

Tôi cũng tích cực tham dự vào cuộc đua sinh tử này.

Khởi đầu, tôi đi Rạch Giá, rồi Phú Quốc để tìm đường vượt biên. Tiếp theo tôi ra Hàm Tân mua rẫy tại làng La Gi sát biển.

Có lần tôi ra Vũng Tàu ăn rằm ở đề tại nhà người quen là một chủ quán tại Bãi Sau.

Nhiều ngày, nhiều đêm một mình lang thang trên bãi vắng. Biển xanh trước mặt với khung trời bao la như một hứa hẹn của tự do. Nhưng làm thế nào để ra đó?

Ghe thuyền có đầy nhưng làm sao kiếm được tài công và thủy thủ sẵn sàng liều chết vượt trùng dương? Xăng dầu hạn chế, làm cách nào mua đủ cho cuộc hành trình cả ngàn hải lý?

Rồi còn nhiều vấn đề khác như bến bãi, lương thực và cách thức vượt qua các đồn công an biên phòng...

Cuối cùng dịp may cũng đến! Vào khoảng giữa năm 1977, tôi may mắn móc nối được với một người quen có tàu đánh cá ở Vũng Tàu.

Theo dự tính tàu khởi hành từ Vũng Tàu rồi vào bốc người tại một bến vắng phía bên Vĩnh Long đối diện với bến Ninh Kiều, Cần Thơ.

Và ngày Đ đã đến. “D-day” là ngày đi trốn, chứ không phải là “D-day” của đồng minh đổ bộ lên Normandy.

Con thuyền đánh cá với mũi tàu dựng đứng kiêu hãnh như con thàn điều sẵn sàng chở người về bến bờ tự do.

Nó đã đến đúng hẹn để đóng gia đình tôi. Tệ hại thay, chiếc taxi/ghe nhỏ từ bến Ninh Kiều làm reo không chịu chở chúng tôi rập vào con thuyền đi biển như đã định.

Thế là hụt mất chuyến đi. Chiếc ghe biển đã ra khơi bỏ lại gia đình chúng tôi hụt hẫng trong kiếp đời tuyệt vọng nơi thiên đường đỏ.

Tôi ngồi thần thờ hàng giờ bên bến Ninh Kiều nhìn sông nước bao la mà thương cho thân phận bọt bèo của mình, của người, của một đất nước tang thương lúc bấy giờ.

Sau bài học đắt giá đó, tôi biết mình phải làm gì...

Không có việc phải gấp nối giữa ghe đi biển và ghe đi sông cho lồi thoi mất thì giờ, dễ bị lộ. Càng giản tiện, càng dễ thành công.

Thế là tôi đi lũng kiếm một ghe đi sông, loại ghe chở mía 36 tấn, tròn như trái trứng. Loại ghe này chở được rất nặng. Khi không chở hàng thì nó nổi lênh bênh trên mặt nước như một trái trứng vịt. Chỉ một cơn sóng mạnh cũng đủ để nó lật nhào. Vĩnh Long, Cần Thơ là hai nơi xù dụng loại ghe này nhiều nhất.

Trong sự tình cờ của định mệnh, tôi gặp lại người bạn học tại Cần Thơ. Anh và tôi cùng học với nhau năm đầu ở trường Luật Huế thời 1962.

Thật sự, anh và tôi không thân thiết gì. Chỉ là bạn cùng lớp lâu lâu gặp nhau trong giảng đường. Tôi cũng chỉ học một năm tại Huế, rồi theo gia đình vào Sài Gòn..

Thời tôi hành nghề tại thủ đô miền Nam, tôi có gặp anh vài lần. Lúc đó anh hay đi cùng với giáo sư Vũ Văn Mẫu và một vài vị giáo sư khác. Hai bên nhận ra nhau và cùng bắt tay chào mừng theo phép lịch sự.

Không ngờ khi gặp lại anh ở Cần Thơ khoảng năm 1977, anh tỏ ra thân thiết lạ thường.

Anh ân cần thăm hỏi rồi mời tôi về nhà trên đường Trần Hưng Đạo. Anh nhắc lại những kỷ niệm thời sinh viên Luật Huế, về công việc hàng ngày tại trường Đại Học Luật Cần Thơ, nơi anh vẫn còn được lưu dụng.

Lúc đó anh đã lập gia đình với một cô gái Tây Đô xinh đẹp. Anh có ý nhận nơi này là quê hương. Nghe nói vợ anh cũng là sinh viên ĐH Cần Thơ. Có thể chị cũng học Luật, nhưng tôi không hỏi kỹ.

Thế rồi mỗi lần xuống Cần Thơ tôi đều ghé thăm anh. Anh hứa đưa tôi đi thăm trường Luật Cần Thơ, nhưng không có dịp.

Tôi ngỏ ý muốn mua một chiếc ghe chở mía loại lớn để chở hàng. Anh không thắc mắc hỏi han gì. Trong đầu có lẽ anh cũng đã biết lý do .

Anh vui vẻ hứa giúp tôi ngay vì bà con bên vợ anh có xưởng làm đường bên Vĩnh Long tại thị xã Bình Minh sát bờ sông Hậu.

Anh dẫn tôi qua bên Vĩnh Long nơi có nhà máy làm đường cũ nát từ hồi Pháp thuộc. Nơi đây là một là nhà máy đường với nhiều tòa nhà đổ nát vì bom đạn và thời gian.

Người bà con của anh tiếp đón chúng tôi thật niềm nở theo cung cách chân thật của người miền Nam. Xong việc mua bán anh còn giữ chúng tôi ở lại nhậu nhẹt.

Lần đầu tiên tôi được thưởng thức đặc sản miền Tây cá lóc nước trui vùi trong than hồng. Phụ tùng là nhiều loại rau vườn và nước mắm. Đưa cay với một bình rượu trắng với nồng độ cực mạnh.

Tôi đặt cọc mua ngay không cần xem chiếc ghe chở 36 tấn mặt mũi ra sao. Nghe nói nó được làm bằng gỗ sao rất chắc chắn.

Nửa tháng sau tôi xuống trả đủ tiền lấy ghe. Anh nói với tôi đã có nhiều thương gia Chợ Lớn trả gấp ba bốn lần giá bán. Nhưng bà con anh vẫn bán cho tôi chỉ vì một lời hứa.

Đó là một tin vui cho chúng tôi. Vì nếu không có đầu mối mua ghe thuyền, chuyến vượt biên coi như thất bại ngay từ đầu.

Con thuyền vượt biên đưa gia đình chúng tôi an toàn đến Mã Lai khoảng tháng 3, 1978. Tất cả là nhờ tấm lòng bảo bọc và sự trợ giúp của vợ chồng người bạn cũ và đồng bào miền miền Tây.

Tháng 2, 2018 vừa qua, tôi một mình về Cần Thơ và Sóc Trăng thăm nơi con thuyền xuất phát.

Cửa biển Đại Ngãi/Trần Đề, nơi đặt căn cứ hải quân VNCH xưa, nay đã đổi thay nhiều.

Nhìn con sóng miên man xô bờ, lòng người buâng khuâng vô định. Cảnh vật biển đổi không còn nhận ra. Đồi người được- mất cũng nhiều. Niềm vui đi biển biệt, nỗi buồn đọng lại, lắng sâu.

Cần Thơ cũng khác xưa. Phố phường đã thay da đổi thịt. Cây Cầu nổi nhịp hai bờ Vĩnh Long-Cần Thơ. Mấy xóm làng phía thị xã Bình Minh không còn thấy nữa.

Cảnh vật đổi thay, người xưa vắng bóng. Nhưng tình bạn, tình người Tây Đô còn sống mãi trong lòng.

Hoàng hôn tỏa xuống giòng sông Hậu mang vẻ hoang dã lạ thường.
Chuyến xe chở người đơn độc ngập ngừng từ giã Tây Đô. Không biết bao
giờ trở lại.
Buồn.

Dã Thảo Trang ngày 29/7/2018
Nguyễn Viết Đĩnh

